

Số: 09/2023/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 22 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 154/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Trụ sở chính: Số 02, LH, phường TC, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do ông Tiết Văn A - Chức vụ Tổng Giám Đốc làm đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước do ông Phạm Ngọc B - chức vụ Giám đốc làm đại diện. Ông Phạm Ngọc B ủy quyền lại cho ông Nguyễn Chí C - Chức vụ Trưởng phòng kinh doanh tham gia tố tụng

- *Bị đơn*: Bà Vũ Thị D, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn 9, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1963; ông Phạm Văn E, sinh năm 1986; cùng nơi cư trú: Thôn 9, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị D và ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn E phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc đã vay là 1.450.000.000 đồng và tổng tiền lãi tính đến ngày 13 tháng 3 năm 2023 là 665.029.282 đồng (trong đó tiền lãi trong hạn: 275.905.205 đồng; tiền lãi quá hạn:

326.595.616 đồng; Tiền lãi chậm trả: 62.528.460 đồng). Tổng cộng gốc và lãi 2.115.029.282 đồng. Thời hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 23 tháng 3 năm 2023.

Kể từ ngày 24 tháng 3 năm 2023 trở đi, nếu bà Vũ Thị D và ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn E chưa trả hoặc không trả đầy đủ số nợ thì còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi loại nợ quá hạn hoặc lãi phạt của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 5617-LAV-201903487 ngày 04 tháng 6 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Đồng thời Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập tiến hành các thủ tục thi hành án phát mãi, đấu giá tài sản mà bà Vũ Thị D và ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn E đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ gốc và tiền lãi. Cụ thể là phần đất và tài sản gắn liền với đất đối với diện tích đất 235,6 m², thuộc thửa đất số 59, tờ bản đồ số 23 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 26 tháng 5 năm 2016 cho ông Phạm Văn Đ và bà Vũ Thị D; Tọa lạc tại Thôn 7, xã Đắc O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Có tứ cận như sau: Phía đông giáp thửa đất số 106; Phía tây giáp thửa đất số 62; Phía nam giáp thửa đất số 112; Phía bắc giáp đường ĐT 741. Trên phần đất có 01 căn nhà vòm, có diện tích 125 m², kết cấu mái lợp tôn, đòn tay bằng sắt, nền lát bằng xi măng, xây dựng năm 2000.

Trường hợp bà Vũ Thị D và ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn E đã thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, thì các bên phải có trách nhiệm làm thủ tục thanh lý hợp đồng thế chấp, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho bà Vũ Thị D, ông Phạm Văn Đ giấy chứng nhận QSDĐ đã thế chấp.

Bà Vũ Thị D, ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn E phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng đã nộp theo thông báo nộp tiền chi phí tố tụng số 48/TB-TA ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Vũ Thị D, ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn E phải liên đới nộp là 37.150.292 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.287.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006370 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H.Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H.Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Văn Phú Vinh